

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2024/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 05 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện B, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** chị Trần Thị T, sinh năm 1985

Địa chỉ: tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các **Điều 55, 81, 82, 83** của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị T có 2 con chung là cháu Nguyễn Diệu L, sinh ngày 23/7/2010 và cháu Nguyễn Đắc T, sinh ngày 04/10/2018. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Diệu L, chị Trần Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Đắc T.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị T tạm thời không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về con riêng: anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. *Về tài sản chung, tài sản riêng; nợ chung, nợ riêng*: anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

Anh Nguyễn Văn N phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000416 ngày 09/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Anh Nguyễn Văn N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND phường T, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng